



TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG 4
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ 492
CONSTRUCTION AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY NO 492

Địa chỉ: số 198 - đường Trường Chinh - Tp Vinh - Nghệ An

Điện thoại: 038.3853804 – 3854370

Fax: 038.3854494

Website: www.c92.com.vn

Email: c92@c92.com.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2012



Tp Vinh, tháng 4 năm 2013



TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG 4
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ 492
CONSTRUCTION AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY NO 492
Địa chỉ: số 198 - Trường Chinh - Thành phố Vinh - Nghệ An
Điện thoại: 038.3853804 - 3854370 Fax: 038.3854494
Website: www.c92.com.vn Email: c92@c92.com.vn

Số: **26** BC/HĐQT

Tp Vinh, ngày **15** tháng 4 năm 2013

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ 492
NĂM 2012

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

Tên giao dịch đầy đủ bằng tiếng việt: **Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư 492**

Tên giao dịch: **CONSTRUCTION AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY NO 492**

Tên viết tắt: **C92**

Nhãn hiệu thương mại:



Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 2900329305 do Sở KH&ĐT tỉnh Nghệ An cấp thay đổi lần 4 ngày 10/7/2010.

Vốn điều lệ: 24.000.000.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 24.000.000.000 đồng

Địa chỉ : 198 Trường Chinh - TP Vinh - Nghệ An.

Điện thoại : 038.3853804 Fax: 038.3854494.

Website : c92.com.vn E-mail : c92@c92.com.vn

Mã cổ phiếu: C92

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Ngày 02/6/1992, Tổng Công ty Xây dựng công trình giao thông 4 (Tổng Công ty) ra Quyết định số 56/QĐ/TCCB-LĐ thành lập Công trường I, là đơn vị trực thuộc Tổng Công ty.

- Ngày 16/01/1995, Công trường I được đổi tên là Xí nghiệp Công trình I hạch toán phụ thuộc Tổng Công ty. Nhiệm vụ của Công ty là xây dựng các công trình và thực hiện kế hoạch do Tổng Công ty giao nhằm đảm bảo về tiến độ, chất lượng và hiệu quả kinh doanh.

- Ngày 30/8/1997, Xí nghiệp Công trình I được đổi tên là Công ty Công trình Giao thông 492 theo Quyết định số 172/QĐ/TCCB-LĐ của Tổng Công ty. Công ty Công trình Giao thông 492 được Tổng Công ty trực tiếp giao nhiệm vụ xây dựng các

công trình và được uỷ quyền giao dịch, ký kết các hợp đồng và vay vốn xây dựng công trình theo phương thức tự hạch toán.

- Để phù hợp với sự phát triển của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như cùng hoà nhập vào nền kinh tế thị trường của đất nước, ngày 28/09/1998, Công ty được chuyển thành Doanh nghiệp Nhà nước hạch toán độc lập theo Quyết định số 2448/1998/QĐ/BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

- Ngày 05/02/2002, Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải công nhận Công ty Công trình giao thông 492 xếp hạng lên Doanh nghiệp Nhà nước hạng I.

- Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về việc sắp xếp, đổi mới và cổ phần hoá doanh nghiệp, ngày 29/04/2004, Bộ Giao thông Vận tải ra Quyết định số 1227/QĐ-BGTVT chuyển Doanh nghiệp Nhà nước: Công ty Công trình giao thông 492 thành Công ty CP Xây dựng Công trình Giao thông 492 (ECOJCOM 492) thuộc Tổng công ty có sự chi phối của Nhà nước, là đơn vị hạch toán kinh tế độc lập.

- Ngày 14/02/2005, Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty CP Xây dựng Công trình Giao thông 492 và thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

- Ngày 23/02/2005, Sở Kế hoạch và Đầu tư Nghệ An cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2703000504.

- Ngày 10/7/2010, Sở Kế hoạch và Đầu tư Nghệ An cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 4 số 2900329305.

- Ngày 19/11/2007, Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư 492 chính thức giao dịch 1,2 triệu cổ phiếu (mệnh giá 10.000 đồng/cp) trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là C92.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh kinh doanh :

- Ngành nghề kinh doanh:

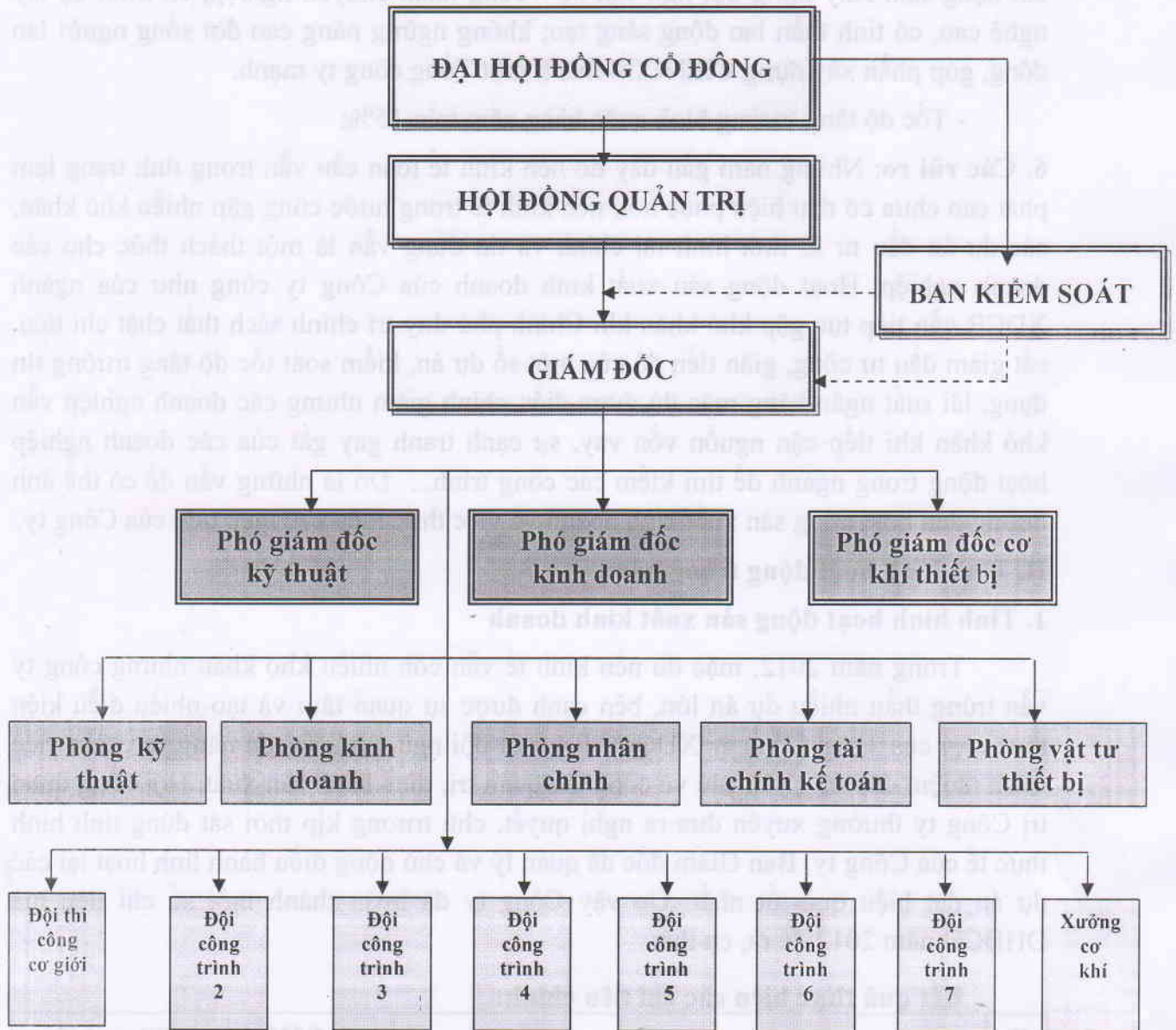
- Xây dựng các công trình giao thông, công nghiệp, dân dụng, thủy lợi;
- Đầu tư xây dựng công trình giao thông theo hình thức BOT, BT;
- Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, cấu kiện bê tông đúc sẵn;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư thiết bị giao thông vận tải;
- Xây dựng đường dây và trạm điện đến 35KV;
- Thí nghiệm vật liệu xây dựng;
- Kinh doanh bất động sản;
- Kinh doanh dịch vụ thương mại.

- Địa bàn kinh doanh:

Các công trình mà Công ty đã và đang thi công trải dài trên cả nước. Trong năm 2012, Công ty đang triển khai các dự án: Cầu Sông Hồng - Phú Thọ; Gói 5 Nội Bài - Nhật Tân; Cầu Đông Trù - Hà Nội, Cầu Chanh - Hải Dương; Cầu Nguyễn Tri Phương - Tp Đà Nẵng; Cầu Hòa Phước - Tp Đà Nẵng; Cầu Thới An - Bình Dương; Cầu Pá Mô - Lai Châu; 4 Cầu trên QL5 - Hà Nội - Hải Phòng, cầu Nghèn - Hà Tĩnh

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
 - Mô hình quản trị và Cơ cấu bộ máy quản lý:

**SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ 492**



Ghi chú: → : Quản lý, điều hành trực tiếp

 - - -> : Giám sát hoạt động

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5. Định hướng phát triển: Các mục tiêu chủ yếu và chiến lược phát triển trung và dài hạn:

* Mục tiêu phát triển của C92 là đổi mới, hiệu quả và phát triển bền vững; mọi cán bộ quản lý và người lao động của công ty phải nỗ lực cao nhất để hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng môi trường làm việc dân chủ, tin tưởng, gắn

bó với doanh nghiệp; tạo khối đoàn kết, thống nhất, không ngừng nâng cao năng suất lao động và hiệu quả hoạt động kinh doanh, xây dựng công ty phát triển bền vững.

* Định hướng phát triển đến năm 2015: Xây dựng công ty thành một doanh nghiệp xây dựng mạnh, đa sở hữu. Lấy xây lắp các công trình giao thông, công nghiệp là hướng phát triển chính và hiệu quả làm nền tảng cho sự phát triển bền vững của công ty, đồng thời phát triển một số ngành có lợi thế cạnh tranh như: kinh doanh bất động sản. Xây dựng đội ngũ cán bộ - công nhân chuyên nghiệp, có trình độ tay nghề cao, có tinh thần lao động sáng tạo; không ngừng nâng cao đời sống người lao động, góp phần xây dựng CIENCO4 thành một Tổng công ty mạnh.

- Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm trên 15%;

6. Các rủi ro: Những năm gần đây do nền kinh tế toàn cầu vẫn trong tình trạng lạm phát cao chưa có dấu hiệu phục hồi, nền kinh tế trong nước cũng gặp nhiều khó khăn, các dự án đầu tư ít, tình hình tài chính và tín dụng vẫn là một thách thức cho các doanh nghiệp. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như của ngành XDCB vẫn tiếp tục gặp khó khăn khi Chính phủ duy trì chính sách thắt chặt chi tiêu, cắt giảm đầu tư công, giãn tiến độ của một số dự án, kiểm soát tốc độ tăng trưởng tín dụng, lãi suất ngân hàng mặc dù được điều chỉnh giảm nhưng các doanh nghiệp vẫn khó khăn khi tiếp cận nguồn vốn vay, sự cạnh tranh gay gắt của các doanh nghiệp hoạt động trong ngành để tìm kiếm các công trình... Đó là những vấn đề có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và việc thực hiện các mục tiêu của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2012, mặc dù nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn nhưng công ty vẫn trúng thầu nhiều dự án lớn, bên cạnh được sự quan tâm và tạo nhiều điều kiện thuận lợi của Tổng Công ty XDCTGT 4, với đội ngũ CBCNV đủ năng lực, làm việc trách nhiệm đáp ứng yêu cầu về công tác quản trị, điều hành sản xuất, Hội đồng quản trị Công ty thường xuyên đưa ra nghị quyết, chủ trương kịp thời sát đúng tình hình thực tế của Công ty, Ban Giám đốc đã quản lý và chủ động điều hành linh hoạt tại các dự án đạt hiệu quả tốt nhất. Do vậy Công ty đã hoàn thành một số chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ năm 2012 đề ra, cụ thể:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính:

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	NQ ĐHĐCĐ năm 2012	Thực hiện năm 2012
1	Giá trị sản lượng	triệu đồng	280.015	290.214
2	Doanh thu và thu nhập khác	triệu đồng	271.427	305.884
3	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	7.500	5.710
4	Đầu tư tài sản	triệu đồng	16.440	10.235
5	Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu	%	≥15	15
6	Thu nhập bình quân của người lao động	đồng/ người/ tháng	≥6.000.000	7.450.000

Đánh giá:

- Giá trị sản lượng đạt 103,6% kế hoạch năm, tăng 11% so với năm 2011.
- Doanh thu và thu nhập khác đạt 112,7% kế hoạch năm, tăng 3% so với năm 2011;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 76,1% so với kế hoạch năm, tăng 0,3% so với năm 2011.
- Đầu tư tài sản cố định đạt 62,3% so với kế hoạch năm, tăng 335,7% so với năm 2011.
- Trả cổ tức bằng cổ phiếu 15%/năm, bằng 100% với năm 2011;
- Thu nhập bình quân người lao động đạt 124,2% kế hoạch năm, tăng 29,4% so với năm 2011;

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Nguyễn Anh Hưng

- Chức vụ : Giám đốc Công ty
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 25 - 12 - 1974
- Quê quán : Đồng Văn - Thanh Chương - Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : số 1/223 - Trần Hưng Đạo - Tp Vinh - Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:
 - 05/1999 - 05/2003 : Cán bộ kỹ thuật Công ty CP XD&ĐT 492
 - 05/2003 - 09/2005 : Đội phó Đội CT6 - Công ty CP XD&ĐT 492
 - 09/2005 - 10/2007 : Đội trưởng Đội CT 6 - Công ty CP XD&ĐT 492
 - 10/2007 - 07/2009 : Phó Giám đốc Công ty CP XD&ĐT 492
 - 07/2009 - 04/2010 : Giám đốc điều hành Công ty CP XD&ĐT 492
 - 04/2010 đến nay : Phó chủ tịch HĐQT, Giám đốc điều hành
- Số cổ phần nắm giữ: 47.526 cổ phần thuộc sở hữu cá nhân, chiếm 1,98% vốn điều lệ
- Những người có liên quan: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không

Phạm Đình Huệ

- Chức vụ : Ủy viên Hội đồng quản trị
Phó Giám đốc Công ty
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 05 - 9 - 1952
- Quê quán : Xã Hưng Nhân - Hưng Nguyên - Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : Khối 14 - Phường Lê Lợi - Tp Vinh - Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - 1976 - 1992 : Trưởng phòng Nhân sự tiền lương - Nhà máy CT 65.
 - 1992 - 2001: Trưởng Ban kế hoạch, Trưởng phòng tổ chức nhân chính, Trưởng phòng kế hoạch Công ty CP XD&ĐT 492.
 - 2001 đến nay: Phó Giám đốc Công ty CP XD&ĐT 492
- Số cổ phần nắm giữ: 11.800 cổ phần thuộc sở hữu cá nhân, chiếm 0,49% vốn điều lệ
- Những người có liên quan: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không

Nguyễn Tăng Bảo

- Chức vụ : Ủy viên Hội đồng quản trị
Phó Giám đốc Công ty
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 08 - 12 - 1957
- Quê quán : Phú Lễ - Quảng Điền - Thừa Thiên Huế
- Địa chỉ thường trú : Khối 9 - Phường Đội Cung - Tp Vinh - Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:
 - 1980 - 1983 : Bộ đội Binh đoàn Trường Sơn
 - 1983 - 1985 : Cán bộ kỹ thuật - Xí nghiệp F19 - Liên hiệp giao thông 4
 - 1985 - 1989 : Cán bộ Phòng Khoa học kỹ thuật - Liên hiệp giao thông 4
 - 1989 - 1999 : Trưởng phòng vật tư thiết bị Công ty 473 - Cienco 4
 - 1999 đến nay : Phó giám đốc Công ty CP XD&ĐT 492.
- Số cổ phần nắm giữ: 12.300 cổ phần thuộc sở hữu cá nhân, chiếm 0,51% vốn điều lệ
- Những người có liên quan: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không

Nguyễn Thị Vân

- Chức vụ : Ủy viên Hội đồng quản trị
Kế toán trưởng
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 25 - 07 - 1962
- Quê quán : Thuận Thiện - Can Lộc - Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú : Khối 12 phường Trung Đô - Vinh - Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 10/10

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - 11/1985 - 06/1992: Cán bộ kế toán công ty 479
 - 06/1992 - 10/2005: Là kế toán tổng hợp, phó phòng TC-KT Công ty CP XD&ĐT 492.
 - 10/2005 - nay: Trưởng phòng TC-KT Công ty CP XD&ĐT 492.
- Số cổ phần nắm giữ: 11.000 cổ phần thuộc sở hữu cá nhân, chiếm 0,46% vốn điều lệ
- Những người có liên quan: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không
- **Những thay đổi trong Ban điều hành:** không

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách đối với người lao động.

Tổng số lao động tại thời điểm 31/12/2012 là 385 người, cụ thể:

Phân theo trình độ người lao động:

- | | |
|--|-------------|
| ▪ Cán bộ có trình độ đại học và trên đại học | : 90 người |
| ▪ Cán bộ có trình độ cao đẳng và trung cấp | : 33 người |
| ▪ Công nhân và công nhân kỹ thuật | : 209 người |
| ▪ Lao động phổ thông | : 53 người |

Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp và các chính sách khác đối với người lao động

❖ *Chính sách đào tạo*

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ tại các đơn vị. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

- Đối với lao động trực tiếp: thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành nghề. Công ty luôn thực hiện việc đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động. Luôn khuyến khích và tạo điều kiện cho CBCNV tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn, ngoại ngữ, tin học.

- Đối với lao động tại các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Công ty luôn tạo điều kiện tham gia học với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của nhà nước.

❖ *Chính sách lương*

Công ty xây dựng quy chế về quản lý và phân phối tiền lương áp dụng thống nhất trong toàn Công ty. Tiền lương được phân phối theo nguyên tắc phân phối lao động và sử dụng tiền lương như đòn bẩy kinh tế quan trọng nhất để kích thích người lao động tích cực tham gia sản xuất kinh doanh. Việc phân phối lương được thực hiện công khai và dân chủ, đảm bảo sự công bằng và hợp lý giữa các chức danh trong Công ty.

❖ *Chính sách thưởng*

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc. Công ty đưa ra chính sách thưởng hàng kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng

kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, có thành tích chống tiêu cực, lãng phí.

❖ *Các chế độ chính sách khác đối với người lao động*

Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Bộ luật Lao động, nội quy lao động và thỏa ước lao động tập thể. Chế độ bảo hiểm xã hội của công ty bao gồm đầy đủ ba chế độ: ốm đau, thai sản và tai nạn lao động. Công ty đặc biệt quan tâm đến việc hiếu, hỷ cho CBCNV lao động trong Công ty.

Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Công ty có chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với các lao động làm việc trong điều kiện nắng nóng, nặng nhọc; quan tâm tới cán bộ công nhân viên trong các ngày lễ tết; cụ thể:

- Các chế độ chống nóng, chống độc hại cho công nhân, lao động phải làm việc trong điều kiện độc hại. Công tác an toàn, bảo hộ lao động được quan tâm đúng mức, đúng chế độ Nhà nước quy định, trang cấp bảo hộ lao động và khám sức khỏe định kỳ, huấn luyện an toàn;

- Tặng quà cho các cán bộ công nhân viên nhân ngày quốc tế phụ nữ 8/3; ngày phụ nữ Việt Nam 20/10; cưới hỏi; ngày lễ tết (tết Dương lịch, tết Nguyên đán, 30/4, ngày Quốc tế lao động 1/5, Quốc khánh 2/9);

- Tặng quà cho các cán bộ công nhân viên trong Công ty đã có thời gian tham gia lực lượng vũ trang nhân ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12;

- Tổ chức cho các cán bộ công nhân viên đi nghỉ mát, du lịch hàng năm;

- Tổ chức vui chơi và tặng quà cho các cháu là con của cán bộ công nhân viên trong Công ty nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, rằm trung thu;

- Tặng quà cho các cháu đạt thành tích cao trong học tập.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư dự án: Khu thương mại, dịch vụ gắn với nhà ở và trụ sở làm việc tại 198 - Trường Chinh, - Tp Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Đã thực hiện xong hạ tầng kỹ thuật của Dự án và Khu nhà liền kề;

- Khu nhà liền kề: Đến thời điểm hiện nay các nhà đầu tư đã góp vốn của 47 lô liền kề là: 36.344.829.329 đồng và đơn vị đã nộp tiền sử dụng đất cho nhà nước số tiền là: 19.244.800.000 đồng.

Do diễn biến thị trường bất động sản năm 2012 không tốt vì vậy HĐQT quyết định điều chỉnh quy hoạch dự án như sau:

- + Nhà cao tầng CT 02 quy hoạch thành khu liền kề (12 lô);

- + Nhà cao tầng CT 01 điều chỉnh thu nhỏ diện tích xây dựng và chiều cao tầng, cụ thể diện tích xây dựng từ 2.000m² xuống còn 600 m², chiều cao từ 18 tầng xuống dưới 10 tầng.

Hiện nay UBND tỉnh Nghệ An đã chấp thuận nội dung điều chỉnh nói trên.

b. Các công ty con, công ty liên kết: không

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2011	Tỷ lệ % 2012/2011
Tổng giá trị tài sản	215.599.852.678	211.939.616.083	101,7
Doanh thu thuần	303.991.112.702	294.721.904.252	103,1
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	6.370.879.121	7.191.859.120	88,6
Lợi nhuận khác	-660.986.331	-1.500.502.255	44,1
Lợi nhuận trước thuế	5.709.892.790	5.691.356.865	100,3
Lợi nhuận sau thuế	4.760.235.526	4.617.374.541	103,1
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	15	15	100

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2011	Ghi chú
1. Chỉ số về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,01	1,04	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ- Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,54	0,49	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,84	0,85	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	5,39	5,44	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	3,34	2,68	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,41	1,39	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,02	0,02	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,14	0,14	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,02	0,02	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,02	0,02	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 2.400.000 cổ phần (là cổ phần tự do chuyển nhượng)

Loại cổ phần: cổ phần phổ thông (mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần)

b. Cơ cấu cổ đông tại ngày đang ký cuối cùng 20/3/2013):

- Cổ đông trong nước:

Cá nhân: 436 cổ đông, nắm giữ 1.154.667 cổ phiếu, chiếm 48,1% vốn điều lệ, trong đó có 02 cổ đông lớn, nắm giữ 347.088 cổ phiếu, chiếm 14,5% vốn điều lệ

Tổ chức: 25 cổ đông, nắm giữ 1.228.333 cổ phiếu, chiếm 51,2% vốn điều lệ, trong đó có 01 cổ đông lớn, nắm giữ 1.221.380 cổ phiếu, chiếm 50,9% vốn điều lệ

- Cổ đông nước ngoài:

Cá nhân: 12 cổ đông, nắm giữ 14.900 cổ phiếu, chiếm 0,6 % vốn điều lệ

Tổ chức: 02 cổ đông, nắm giữ 2.100 cổ phiếu, chiếm 0,1 % vốn điều lệ

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e. Các chứng khoán khác: không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Công tác tìm kiếm việc làm:

Trong năm qua đã đáp ứng đủ việc làm và chuyển sang năm 2013 với giá trị hợp đồng đã ký để thực hiện trong năm 2013 và các năm tiếp theo là: 620 tỷ đồng. Các công trình Công ty trúng thầu đều có giá hợp lý, có nguồn vốn rõ ràng, thanh toán đúng kỳ hạn, có điều chỉnh giá và tạm ứng theo quy định.

b. Công tác điều hành SXKD và kết quả thực hiện một số công trình trọng điểm trong năm 2012:

Tiến độ sản xuất trên các công trình Công ty thi công trong năm cụ thể:

1. Cầu Sông Hồng - Phú Thọ : Giá trị thực hiện đạt: 55,006 tỷ đồng/60 tỷ đồng KH.)

2. Cầu Pá Mô - Lai Châu : Giá trị thực hiện đạt: 8,698 tỷ đồng/ 20 Tỷ đồng KH. Đang thực hiện giai đoạn đầu của dự án.

3. Cầu Đông Trù - Hà Nội : Giá trị thực hiện đạt: 60,627 tỷ đồng/ 50 tỷ đồng KH.)

4. Dự án Cầu Vành đai 3 - Hà Nội : Giá trị thực hiện đạt: 42,457-tỷ đồng/ 40 Tỷ đồng KH.

5. Dự án cầu Gói 5 Nội Bài - Nhật Tân: Giá trị thực hiện : 2 tỷ đồng / 2 tỷ đồng KH. Đang thực hiện giai đoạn đầu của dự án.

6. Các cầu Gói 3 Quốc lộ 5 - Hải Dương đi Hải Phòng: Giá trị thực hiện đạt: 6,629 tỷ đồng/ 15 tỷ đồng KH). Đang thực hiện giai đoạn đầu của dự án.

7. Cầu Chanh - Hải Dương: Giá trị thực hiện đạt: 29,188 tỷ đồng/ 29 tỷ đồng KH.

8. Cầu Nguyễn Tri Phương - Đà Nẵng: Giá trị thực hiện đạt: 53,390 tỷ đồng/ 50 tỷ đồng KH.

9. Cầu Hòa Phước- Đà Nẵng: Giá trị thực hiện đạt: 6,011 tỷ đồng/ 4 tỷ đồng KH. Đang thực hiện giai đoạn đầu của dự án.

10. Cầu Thới An- Bình Dương: Giá trị thực hiện đạt: 27,022 tỷ đồng/ 25 tỷ đồng KH. Đang thực hiện giai đoạn đầu của dự án.

11. Cầu Nghèn - Hà Tĩnh: Đang huy động thiết bị, nhân lực để thực hiện dự án.

12. Dự án Cầu Long Thành, Dầu dây; Sài gòn - Đồng Nai : Đang huy động thiết bị, nhân lực triển khai dự án.

13. Dự án Chung cư thương mại: Đã hoàn thành hệ thống đường nội bộ giai đoạn 1; đang thực hiện bước chuyển đổi quy hoạch.

Công tác điều hành sản xuất các dự án luôn đáp ứng yêu cầu tiến độ, chất lượng theo yêu cầu hợp đồng ký kết.

c. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, công nghệ:

Công tác kỹ thuật luôn được chú trọng, công trình hoàn thành đều có tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm, soạn thảo và lưu trữ Hồ sơ văn bản theo đúng quy trình. Công tác quản lý kỹ thuật được áp dụng theo hệ thống ISO từ công ty đến cấp đội.

d. Công tác quản lý vật tư, thiết bị:

Công tác quản lý Vật tư thiết bị được đặc biệt quan tâm, tất cả các thiết bị nhất là thiết bị đặc chủng đều được bố trí thợ vận hành đã qua đào tạo đúng chuyên ngành và có năng lực. Công ty trả phụ cấp trách nhiệm cho tất cả các thợ vận hành quản lý thiết bị. Các loại thiết bị được mở sổ theo dõi thời gian hoạt động, kế hoạch vào cấp, trung tu, đại tu.v.v...theo đúng quy trình kỹ thuật. Tuy nhiên bên cạnh những mặt làm được còn một số hạn chế cần khắc phục trong thời gian tới, đó là: việc sửa chữa thường xuyên, thay dầu máy các thiết bị có lúc còn xem nhẹ, việc huy động thiết bị từ công trường này đến công trường khác có lúc còn chậm gây ách tắc sản xuất, việc bảo quản một số thiết bị nhỏ chuyên dùng chưa được chú trọng.

e. Công tác thanh toán, thu hồi công nợ.

Công tác thanh toán và thu hồi vốn các hạng mục hoàn thành được chú trọng, có sự tập trung chỉ đạo và thực hiện đồng bộ từ lãnh đạo, phòng ban chuyên môn đến Đội sản xuất, do vậy công tác nghiệm thu thanh toán được thực hiện kịp thời trên các dự án.

Thực hiện tốt công tác bù giá ở các dự án cầu Phù Đồng, cầu Thủ Biên, cầu Xà No, quốc lộ 57.

Công tác thanh toán các hạng mục hoàn thành mới được chú trọng nên đạt được kết quả tốt. Các dự án Công ty thi công đều thanh toán đạt 90 % giá trị sản lượng trở lên do vậy đã chủ động trong việc quay vòng vốn.

f. Công tác quản lý tài chính:

Công tác quản lý cho vay vốn sản xuất giữa Đội và Công ty thực hiện đúng quy trình, giảm nợ đúng quy chế, đúng mục đích và nguyên tắc quy định của nhà nước về quản lý tài chính.

g. Công tác tổ chức cán bộ, lao động tiền lương, đào tạo, thực hiện chế độ:

Từng bước đổi mới công tác cán bộ, kết hợp đồng bộ trong việc đào tạo cán bộ trẻ và sử dụng đối tượng cán bộ có bề dày kinh nghiệm trong công tác quản lý điều hành sản xuất.

Chú trọng việc thu hút ưu tiên tuyển dụng các kỹ sư, công nhân kỹ thuật có chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực kinh doanh của Công ty, do có chính sách phù hợp nhất là vấn đề việc làm và thu nhập nên trong năm Công ty đã tuyển dụng được 07 kỹ sư xây dựng cầu đường, 32 công nhân kỹ thuật.

Các chế độ chính sách cho người lao động thường xuyên được quan tâm đúng mức, tiền lương không chậm quá 2 tháng, chế độ bảo hiểm xã hội của người lao động được giải quyết theo đúng quy định hiện hành. Với sự quan tâm đúng mức của Công ty do vậy CBCNV luôn an tâm phấn khởi tích cực lao động sản xuất do vậy Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đề ra trong năm.

h. Công tác quản lý, khoán và thanh toán cấp đội: Đã triển khai công tác giao khoán nội bộ đến tận tổ đội sản xuất, tuy nhiên việc triển khai cho những dự án mới còn chậm so với yêu cầu đề ra.

i. Công tác đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường: Thực hiện chủ trương của công ty luôn coi trọng công tác an toàn lao động và vệ sinh môi trường cụ thể như sau:

- Ban hành quy chế về an toàn lao động và vệ sinh môi trường;
- Thành lập Ban an toàn Công ty và mạng lưới an toàn viên ở đội sản xuất;
- Lập biện pháp an toàn trong quá trình thi công vào biện pháp thi công được duyệt;
- Kiểm tra định kỳ và xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn lao động, vệ sinh môi trường của các công trình đang thi công;
- Tổ chức tập huấn công tác an toàn cho cán bộ, công nhân thi công tại công trình;
- Trang bị bảo hộ lao động cho người lao động đầy đủ, kịp thời.
- Thường xuyên chỉ đạo, nhắc nhở đội sản xuất về đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

c. Những tiến bộ công ty trong năm 2012: Đã rà soát, ban hành được các quy chế phù hợp với doanh nghiệp để thực hiện tốt công tác quản trị và tạo điều tốt nhất cán bộ quản lý các cấp thực hiện; thực hiện tốt công tác tuyển dụng, ứng dụng kỹ thuật mới vào các dự án; thực hiện tốt việc tìm kiếm việc làm, công tác điều hành sản xuất trên các công trình đúng tiến độ- chất lượng.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Cơ cấu tài sản của Công ty những năm qua không có sự thay đổi đáng kể. Tài sản ngắn hạn chiếm 78% tổng tài sản, tài sản dài hạn chiếm 22% tổng tài sản. Trong tài sản ngắn hạn thì các khoản phải thu và hàng tồn kho chiếm 89%.

Năm 2012 không có nợ phải thu xấu và tài sản xấu làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh.

b. Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả chiếm 84% tổng nguồn vốn, vốn chủ sở hữu chiếm 16% tổng nguồn vốn.

Năm 2012 không có nợ phải trả quá hạn, không có biến động lớn về các khoản nợ.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Ban hành quy định định biên trong công ty; trên cơ sở đó đã bổ nhiệm thêm 01 phó giám đốc, thực hiện tốt luân chuyển cán bộ trong công ty một cách phù hợp, và tiếp nhận được cán bộ có chất lượng cao.

Đang xây dựng việc thực hiện ISO 9001- 2008.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Xây dựng chiến lược tìm kiếm việc làm, thực hiện tốt bước chuyển đổi dự án bất động sản; đầu tư khoa học và công nghệ; tăng cường công tác quản trị, quản lý; điều hành dự án; thực hiện tốt chính sách đối với người lao động, công tác tuyển dụng. Phân đầu đến năm 2015 đạt sản lượng : 450 tỷ đồng, doanh thu đạt > 400 tỷ đồng, lợi nhuận tăng trưởng 15%-20%/ năm, thu nhập người lao động tăng 20%-30% năm.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

a. Về công tác tổ chức bộ máy hoạt động của Công ty:

- Trong năm qua về tổ chức không có sự biến động trong ban lãnh đạo HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát. Với cơ cấu hiện nay về tổ chức đáp ứng được công tác lãnh đạo, điều hành và tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu công ty đề ra.

- Đã chỉ đạo sắp xếp và kiện toàn bộ máy quản lý, bổ nhiệm và điều động cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu sản xuất. Việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức đã mang lại hiệu quả cao hơn trong công tác quản lý điều hành của toàn hệ thống công ty.

b. Công tác xây dựng và ban hành các quy chế, quy định quản trị:

Thực hiện quy định về quản trị doanh nghiệp, năm 2012 HĐQT đã xây dựng, hoàn thiện và ban hành các quy chế và quy định cơ bản sau:

- Hoàn thiện, bổ sung Quy chế quản trị Công ty; Quy chế khoán.
- Quy định về công tác thanh toán định kỳ và quyết toán công trình giao nhận khoán nội bộ;
- Quy chế quản lý vật tư - thiết bị;
- Quy chế nội bộ cơ quan;
- Bộ định mức giao nhận khoán nội bộ;
- Hoàn thiện, bổ sung Quy định trả lương, phụ cấp trách nhiệm chuyên môn văn phòng cơ quan công ty;
- Quy định cơ cấu tổ chức, tiêu chuẩn, định biên Công ty;

Đã phê duyệt kịp thời các kế hoạch SXKD quý, năm; các quyết định đầu tư, kế hoạch vay vốn để Giám đốc triển khai và tổ chức thực hiện. Chỉ đạo công tác lập kế hoạch SXKD năm 2013 trình ĐHCĐ;

Các quy chế, quy định đã được xây dựng theo đúng trình tự, được các thành viên HĐQT, cán bộ chủ chốt tham gia góp ý, nội dung tuân theo quy định của pháp

luật và được vận dụng phù hợp với điều kiện kinh doanh của Công ty. Các quy chế, quy định này đã tác động tốt đến công tác điều hành và quản trị chung doanh nghiệp.

c. Công tác lãnh đạo SXKD:

- HĐQT đã chỉ đạo sát sao việc thực hiện mục tiêu tiến độ các công trình, công tác doanh thu, thu hồi vốn, huy động vốn, công nợ, công tác kiểm kê cuối năm, xử lý các công việc quyết liệt, mang lại hiệu quả thiết thực toàn diện trên các mặt trong năm 2012 và tạo được tiền đề cho sự phát triển trong các năm tiếp theo.

- HĐQT đã phê duyệt đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo tài chính năm 2012;

- Đã thành lập Hội đồng kiểm kê và kiểm kê toàn bộ tài sản công ty để phục vụ quyết toán và đánh giá giá trị doanh nghiệp đến thời điểm 31/12/2012;

- Đã tăng cường chỉ đạo đối với các công trình thi công, thực hiện công tác giao khoán nội bộ, công tác thanh toán, kiểm soát về chất lượng, an toàn lao động. Công tác quản lý tài chính được chặt chẽ, quan hệ tín dụng linh hoạt, được mở rộng đã mang lại hiệu quả đáp ứng được vốn sản xuất, trả nợ đúng hạn.

+ Công tác đầu tư :

- Công tác phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:

Nghị quyết số 43/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/4/2012 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 đã phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ từ 24 tỷ đồng lên 40 tỷ đồng, tuy nhiên do thị trường chứng khoán sụt giảm nên việc phát hành chưa thực hiện.

- Thực hiện dự án Khu thương mại, dịch vụ gắn với nhà ở và trụ sở làm việc của công ty:

Năm 2012 diễn biến thị trường bất động sản không tốt vì vậy HĐQT quyết định tạm dừng triển khai dự án khu chung cư cao tầng và thực hiện chuyển đổi quy hoạch một phần của dự án phù hợp với tình hình thực tế thị trường.

- Về dự án đầu tư thiết bị - công nghệ năm 2012:

Năm 2012, HĐQT đã phê duyệt dự án đầu tư thiết bị 16,440 tỷ đồng, đã thực hiện được với giá trị 10,235 tỷ đồng.

d. Về công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty, các quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT:

- Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, HĐQT đã chủ động thực hiện nhiệm vụ này một cách có hiệu quả thiết thực: tất cả các phiên họp, đều yêu cầu Giám đốc và cán bộ quản lý có liên quan báo cáo kết quả SXKD, điều hành công ty từng giai đoạn,

- Giám sát việc thực hiện các dự án, thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT. Thông qua kiểm tra, kiểm kê tài sản, kiểm soát nội bộ, các bộ phận, đơn vị trực thuộc, giúp cho HĐQT xem xét được tính hợp lý việc sử dụng các nguồn lực, tài sản, vốn, nhân lực phục vụ các hoạt động kinh doanh nhằm mang lại hiệu quả cho doanh nghiệp.

- HĐQT đã thực hiện các biện pháp để kiểm tra độ tin cậy của số liệu báo cáo tài chính, số liệu đầu vào, quá trình thực hiện của các dự án, quyết toán công trình, thông tin kinh tế và các báo cáo khác, nhằm sớm phát hiện những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành, từng bước thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, điều lệ và quy chế công ty.

- HĐQT quan tâm tới công tác kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Đã phối hợp với Ban kiểm soát trong việc kiểm tra định kỳ và kịp thời khắc phục những thiếu sót trong việc ra quyết định và tổ chức thực hiện quyết định.

- Đã tổ chức tốt Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012, công bố thông tin của công ty niêm yết, bảo đảm đúng quy định của pháp luật;

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Trong năm qua Giám đốc và các cán bộ quản lý đã tuân thủ thực hiện đúng Điều lệ; quy chế, quy định của HĐQT; đã điều hành thắng lợi các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng thường niên năm 2012.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Kế hoạch năm 2013 của công ty được xây dựng trên cơ sở phù hợp với định hướng phát triển, các nguồn lực hiện có và khả năng thu hút, đảm bảo tốc độ tăng trưởng, hiệu quả vốn đầu tư, tình hình thị trường. Trên cơ sở các hợp đồng thi công chuyển tiếp, dự án bất động sản đang triển khai, khả năng khai thác thị trường, HĐQT xây dựng kế hoạch năm 2013 cụ thể như sau:

Các chỉ tiêu chính năm 2013:

- + Giá trị sản lượng: : 330 tỷ đồng;
- + Doanh thu : 310 tỷ đồng;
- + Lợi nhuận trước thuế : 6,5 tỷ đồng;
- + Thu nhập bình quân người lao động $\geq 7.500.000$ đồng/người/tháng;
- + Tỷ lệ trả cổ tức : $\geq 15\%$ /năm/mệnh giá;
- + Thực hiện đầu tư thiết bị - công nghệ: giá trị đầu tư 15,4 tỷ đồng;

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Ghi chú
1	Trần Bảo Thành	Chủ tịch HĐQT	20.912	Thành viên độc lập không điều hành
2	Nguyễn Anh Hưng	Phó chủ tịch HĐQT	47.526	
3	Phạm Đình Huệ	Ủy viên HĐQT	11.800	
4	Nguyễn Tăng Bảo	Ủy viên HĐQT	12.300	
5	Nguyễn Thị Vân	Ủy viên HĐQT	11.000	

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2012, HĐQT đã tổ chức 08 cuộc họp và ban hành 48 nghị quyết và quyết định theo thẩm quyền.

- Nội dung các cuộc họp HĐQT đã được chuẩn bị chu đáo, có trọng tâm, các Nghị quyết được xây dựng trên nguyên tắc tập thể đảm bảo tính khách quan và tập trung trí tuệ của các thành viên, bảo đảm thẩm quyền, đúng quy định của điều lệ công ty và quy phạm pháp luật; đồng thời phù hợp với các định hướng của HĐQT Công ty mẹ (CIENCO4), các nghị quyết cấp ủy Đảng. Sau khi ban hành nghị quyết, HĐQT đã phân công các ủy viên đôn đốc thực hiện nên mang lại hiệu quả, nâng cao trách nhiệm, thẩm quyền của HĐQT trong quá trình quản trị và giám sát doanh nghiệp.

- Các thành viên HĐQT đã hoàn thành chức trách của mình theo nhiệm vụ đã được phân công, đúng Điều lệ, tạo điều kiện tốt nhất để Giám đốc thực hiện nhiệm vụ.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Giám đốc và các cán bộ quản lý đã tuân thủ thực hiện đúng Điều lệ, quy chế, quy định của HĐQT; song vẫn còn một số cán bộ quản lý chưa thực hiện việc nắm giữ cổ phiếu đúng tỷ lệ quy định.

Các nghị quyết và quyết định của HĐQT :

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	03/01/2012	về việc giao nhiệm vụ cho Giám đốc điều hành
2	02/QĐ-HĐQT	13/01/2012	về việc nâng lương cho CBCNV
3	07/QĐ-HĐQT	14/02/2012	về việc thành lập Tiều ban tổ chức ĐHĐCĐ năm 2012
4	08/QĐ-HĐQT	14/02/2012	về việc nâng lương cho CBCNV
5	09/QĐ-HĐQT	14/02/2012	về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Xuân Hùng giữ chức vụ Xưởng phó
6	10/QĐ-HĐQT	14/02/2012	về việc bổ nhiệm lại ông Dương Hồng Đa - Trưởng phòng Nhân chính
7	11/QĐ-HĐQT	14/02/2012	về việc bổ nhiệm lại ông Phan Kim Năm - Phó phòng Nhân chính
8	12/QĐ-HĐQT	14/02/2012	về việc bổ nhiệm lại ông Đinh Quốc Hùng - Trưởng phòng VTTB
9	13/QĐ-HĐQT	14/02/2012	về việc bổ nhiệm lại ông Nguyễn Chí Thông - Phó phòng Kỹ thuật
10	14/QĐ-HĐQT	14/02/2012	về việc bổ nhiệm lại ông Vũ Quanh Thành - Đội phó Đội công trình 2
11	15/QĐ-HĐQT	14/02/2012	về việc bổ nhiệm lại ông Phạm Văn Nam - Đội trưởng Đội công trình 3
12	16/QĐ-HĐQT	14/02/2012	về việc bổ nhiệm lại ông Nguyễn Thế Văn - Đội trưởng Đội công trình 4
13	17/QĐ-HĐQT	14/02/2012	về việc bổ nhiệm lại ông Đoàn Xuân Minh - Đội phó Đội công trình 6
14	18/QĐ-HĐQT	14/02/2012	về việc bổ nhiệm lại ông Bùi Viết Quế - Xưởng trưởng
15	21/QĐ-HĐQT	25/02/2012	về việc phê duyệt dự án “Đầu tư thiết bị thi công năm 2012”
16	26/QĐ-HĐQT	05/03/2012	về việc nâng lương cho CBCNV
17	33/QĐ-HĐQT	02/04/2012	về việc ban hành Quy chế giao nhận khoán nội bộ
18	34/QĐ-HĐQT	03/04/2012	về việc ban hành Bộ định mức giao khoán nội bộ
19	35/QĐ-HĐQT	03/04/2012	về việc ban hành Quy chế quản trị công ty
20	38/NQ-HĐQT	04/04/2012	về việc phê duyệt nhà thầu cung cấp Cản cầu thấp

21	51/NQ-HĐQT	17/04/2012	về việc phê duyệt nhà thầu cung cấp Xe cầu bán tải
22	53/NQ-HĐQT	26/04/2012	về việc phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2012
23	55/NQ-HĐQT	03/05/2012	về việc phê duyệt nhà thầu cung cấp Xe ô tô
24	58/QĐ-HĐQT	04/05/2012	về việc giao nhiệm vụ cho Giám đốc điều hành
25	60/QĐ-HĐQT	06/06/2012	về việc bổ nhiệm ông Lê Hồng Khoa giữ chức vụ Đội phó Đội công trình 3
26	61/QĐ-HĐQT	06/06/2012	về việc bổ nhiệm ông Hoàng Đình Thương giữ chức vụ Đội phó Đội công trình 3
27	64/NQ-HĐQT	16/07/2012	về việc phê duyệt đơn vị kiểm toán BCTC 2012
28	71/QĐ-HĐQT	15/08/2012	về việc không bổ nhiệm lại ông Nguyễn Xuân Hoàng
29	72/QĐ-HĐQT	15/08/2012	về việc bổ nhiệm lại bà Nguyễn Thị Hồng Tân giữ chức vụ Phó phòng Tài chính - Kế toán
30	73/QĐ-HĐQT	15/08/2012	về việc bổ nhiệm lại bà Chu Thị Thanh Hằng giữ chức vụ Phó phòng Tài chính - Kế toán
31	74/QĐ-HĐQT	15/08/2012	về việc bổ nhiệm lại ông Lê Linh giữ chức vụ Phó phòng Kinh doanh
32	75/QĐ-HĐQT	15/08/2012	về việc bổ nhiệm lại ông Nguyễn Anh Tuấn giữ chức vụ Đội trưởng Đội CT 6
33	76/QĐ-HĐQT	15/08/2012	về việc bổ nhiệm lại ông Trần Anh Đức giữ chức vụ Đội phó Đội CT 7
34	77/QĐ-HĐQT	15/08/2012	về việc bổ nhiệm lại ông Phan Hồng Thọ giữ chức vụ Đội phó Đội CT 4
35	81/QĐ-HĐQT	29/08/2012	về việc thanh lý thép f36 tồn tại công trình cầu Phù Đồng
36	82/QĐ-HĐQT	29/08/2012	về việc ban hành Quy chế quản lý vật tư - thiết bị
37	83/NQ-HĐQT	30/08/2012	về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án “Đầu tư thiết bị thi công năm 2012”
38	85/NQ-HĐQT	05/09/2012	về việc phê duyệt nhà thầu cung cấp 01 quả búa đường kính 2m, dùng cho đập cấp
39	86/NQ-HĐQT	05/09/2012	về việc phê duyệt nhà thầu cung cấp 02 bộ Silo xi măng và vít tải xoắn
40	87/NQ-HĐQT	20/09/2012	về việc phê duyệt nhà thầu cung cấp máy xúc lật XCMG LW 300F
41	89/QĐ-HĐQT	25/09/2012	về việc bổ nhiệm lại bà Nguyễn Thị Vân giữ chức vụ Kế toán trưởng
42	90/QĐ-HĐQT	01/10/2012	về việc bổ nhiệm lại ông Nguyễn Anh Hưng giữ chức vụ Giám đốc điều hành
43	92/QĐ-HĐQT	24/10/2012	về việc nâng lương cho CBCNV

44	93/QĐ-HĐQT	24/10/2012	về việc ban hành Quy định cơ cấu tổ chức, tiêu chuẩn, định biên
45	94/QĐ-HĐQT	13/11/2012	về việc phê duyệt nhà thầu cung cấp Quả búa đập cáp
46	95/QĐ-HĐQT	13/11/2012	về việc nâng lương cho cán bộ
47	96/QĐ-HĐQT	01/12/2012	về việc thành lập Hội đồng kiểm kê và đánh giá tài sản 0h ngày 01/01/2013
48	97/QĐ-HĐQT	01/12/2012	về việc ban hành Quy chế nội bộ cơ quan

c. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

Đã tham gia xây dựng ban hành các quy chế, quy định công ty; thực hiện công tác giám sát định kỳ và kiểm tra công tác kiểm kê cuối năm. Thực hiện quyền một cách cẩn trọng và trách nhiệm trong việc tham gia các ý kiến trong công tác điều hành của giám đốc, cán bộ quản lý; công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ; chỉ đạo cán bộ quản lý thực hiện tốt Điều lệ, quy chế, quy định của HĐQT.

Dự thảo xây dựng chương trình hoạt động của HĐQT quý, 6 tháng và trong năm, các chương trình họp của HĐQT.

d. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

- | | |
|-----------------------|--------------------------------|
| - Ông Trần Bảo Thành | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Nguyễn Anh Hưng | - Giám đốc điều hành |
| - Bà Nguyễn Thị Vân | - Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng |

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Ghi chú
1	Nguyễn Đình Lục	Trưởng ban kiểm soát	11.960	
2	Nguyễn Đình Nông	UV Ban kiểm soát	5.000	
3	Nguyễn Khắc Hải	UV Ban kiểm soát	7.458	

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2012, Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động sau:

- Tham gia tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012;
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT khi được mời;
- Thẩm tra bản báo cáo SXKD ba tháng, sáu tháng, một năm; báo cáo tài chính quý, sáu tháng, thẩm định báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty; cùng với báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, báo cáo sản xuất kinh doanh của Giám đốc, báo cáo tài chính của Phòng Tài chính kế toán trong năm 2012 để các bản báo cáo đảm bảo tính trung thực;
- Ban kiểm soát đã tham gia giám sát, kiểm tra cùng các bộ phận chuyên môn; kiểm tra sổ sách và các tài liệu về: Hồ sơ kỹ thuật, hợp đồng kinh tế, công tác quản lý

thiết bị, vật tư thi công, vật tư luân chuyển, vật tư tồn kho, điều hành sản xuất ở các đội và trụ sở công ty;

- Trong năm qua đã tham gia làm việc cùng đoàn Kiểm toán kiểm tra báo cáo tài chính Công ty năm 2012;

- Trong năm qua các thành viên của BKS thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình đúng Điều lệ công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, không vi phạm đạo đức nghề nghiệp. Trong công tác luôn trung thực, cần trọng đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty, Cổ đông và Nhà đầu tư. Trong năm không có thành viên nào của BKS vi phạm Điều lệ và quy định của pháp luật Nhà nước; không có cổ đông nào khiếu kiện trong việc đầu tư và hoạt động của C92.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền (đồng)
1	Trần Bảo Thành	Chủ tịch HĐQT	265.261.000
2	Nguyễn Anh Hưng	Phó chủ tịch HĐQT	260.266.000
3	Phạm Đình Huệ	Ủy viên HĐQT	211.610.000
4	Nguyễn Tăng Bảo	Ủy viên HĐQT	211.610.000
5	Nguyễn Thị Vân	Ủy viên HĐQT	206.614.000
6	Nguyễn Đình Lục	Trưởng ban kiểm soát	206.614.000
7	Nguyễn Đình Nông	UV Ban kiểm soát	106.593.000
8	Nguyễn Khắc Hải	UV Ban kiểm soát	119.330.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ trong năm:

- Ông Nguyễn Anh Hưng - Giám đốc điều hành đã mua 15.700 cổ phiếu
- Ông Phạm Đình Huệ - UV HĐQT, Phó Giám đốc đã mua 7.000 cổ phiếu
- Ông Nguyễn Đình Lục - Trưởng ban kiểm soát đã mua 8.500 cổ phiếu
- Ông Nguyễn Đình Nông - UV Ban kiểm soát đã mua 800 cổ phiếu
- Ông Nguyễn Khắc Hải - UV Ban kiểm soát đã mua 4.500 cổ phiếu

c. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn tồn tại một số vấn đề chưa thực hiện tốt các quy định quản trị của công ty:

- + Công tác khoán, quyết toán còn chậm so với tiến độ yêu cầu.
- + Công tác quản lý vật tư luân chuyển, thiết bị có những lúc chưa tốt.
- + Công tác định biên cấp đội chưa thực hiện đúng quy chế.

Nguyên nhân: Về công tác vật tư luân chuyển, thiết bị cán bộ sửa chữa có tay nghề cao còn thiếu, cán bộ phụ trách có lúc chưa sâu sát, cán bộ chuyên trách đôi lúc vẫn chưa cần trọng trong công việc.

Về công tác khoán, quyết toán, cán bộ thực hiện chuyên môn chưa sâu, cán bộ phụ trách chưa sâu sát, bên cạnh công tác khoán, quyết toán khoán liên quan đến

nhiều phòng ban, tâm lý cán bộ đội sợ trách nhiệm, có cán bộ đội còn thiếu về kinh nghiệm quản lý.

Về công tác định biên cấp đội, việc chỉ đạo của cán bộ quản lý chưa quyết liệt. Bên cạnh HĐQT chưa ban hành được biện pháp xử lý để nâng cao hiệu lực quản trị.

Giải pháp: Tăng cường công tác chỉ đạo các cấp quản lý, đội sản xuất thực hiện tốt các quy định đề ra; rà soát và hoàn thiện quy chế tuyển dụng, đánh giá cán bộ một cách thiết thực hơn; thực hiện nghiêm khắc việc CBCNV, cán bộ quản lý vi phạm quy chế và điều lệ ban hành.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: "...Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư 492 tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan."

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: có chi tiết BCTC đính kèm.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Trần Bảo Thành